

Số: 868/2020/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84
Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng
án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 956/2020/TLST-VHNGĐ ngày
04 tháng 9 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi
con, chia tài sản khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. *Người yêu cầu:* Ông Ôn Quốc T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: A1/9W tổ 9 ấp 1, xã VLB, huyện B, Thành phố H

2. *Người yêu cầu:* Bà Viên Kim P, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: A1/9W tổ 9 ấp 1, xã VLB, huyện B, Thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trong quá trình Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, Ông Ôn
Quốc T và Bà Viên Kim P thực sự tự nguyện ly hôn với nhau, không đồng ý đoàn
tụ;

[2]. Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P xác nhận ông bà không có nợ chung
nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, đồng thời Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P
đã thỏa thuận được với nhau về tài sản chung, việc nuôi con chung và cấp dưỡng
nuôi con.

[3]. Sự thỏa thuận của Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P bảo đảm quyền lợi
chính đáng của bà Phụng và các con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,
không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ vợ chồng: Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P thỏa thuận ly hôn
với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân
phường A, quận B, Thành phố H cấp ngày 22/9/2012 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P xác nhận ông bà có 01 con chung tên Ôn Thúy S, sinh ngày: 05/8/2013. Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P thống nhất giao con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Thái.

Ông Ôn Quốc T có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P cùng chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0080049 ngày 04/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Ôn Quốc T và Bà Viên Kim P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM; (1)
- VKSND H.BC; (2)
- Chi cục THADS H.BC; (1)
- UBND phường A, quận B, Tp. H; (2)
- Các đương sự; (3)
- Lưu: VP, hồ sơ;

THẨM PHÁN

Trương Văn Dưa